



HỒ SƠ YÊU CẦU

Tên gói dịch vụ: Sản xuất đồ trang trí phục vụ quảng cáo, truyền thông dịp Noel 2018 & Tết dương lịch 2019

Bên mời chào giá: Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP

Ngày 07 tháng 12 năm 2018

**TL.TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN TRUYỀN THÔNG THƯƠNG HIỆU**

Lê Trường Giang

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2018

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty

Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP xin gửi tới Quý công ty lời chào trân trọng và kính mời Quý công ty tham gia chào giá "Dịch vụ sản xuất đồ trang trí phục vụ chương trình quảng cáo, truyền thông dịp Noel 2018 & Tết dương lịch 2019".

Hồ sơ yêu cầu chào giá đính kèm.

Đề nghị Quý công ty nộp Hồ sơ đề xuất chậm nhất vào 10 giờ 00 (giờ Việt Nam) ngày 10 tháng 12 năm 2018 (trong giờ hành chính) tại:

PHÒNG THƯƠNG HIỆU - BAN TRUYỀN THÔNG – THƯƠNG HIỆU

TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

200 NGUYỄN SƠN, QUẬN LONG BIÊN, TP. HÀ NỘI - VIỆT NAM

Gửi đến: Bà Nguyễn Thị Lan Anh, số điện thoại: 0983.34.34.35

Việc mở chào giá sẽ được tiến hành công khai vào lúc: 10 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 12 năm 2018, tại địa điểm nêu trên.

Mọi chi tiết xin liên hệ với Bên mời chào giá theo địa chỉ nêu trên.

TL.TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN TRUYỀN THÔNG THƯƠNG HIỆU

Lê Trường Giang

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Thư mời chào giá	2
I. Yêu cầu về hàng hóa/dịch vụ	4
II. Yêu cầu về tư cách NCC	5
III. Yêu cầu chào giá	5
IV. Tiêu chuẩn đánh giá	5
4.1 Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm	5
4.2 Tiêu chuẩn đánh giá chi tiết	6
V. Các yêu cầu khác	7
5.1 Các quy định về chuẩn bị HSDX và nộp HSDX	7
5.2 Làm rõ HSDX	8
5.3 Quy trình đánh giá các HSDX	8
5.4 Điều kiện NCC được lựa chọn	9
5.5 Thông báo kết quả	10
5.6 Thương thảo, hoàn thiện và ký hợp đồng	10
5.7 Xử lý vi phạm	10
5.8 Bảo mật thông tin	10
5.9 Các biểu mẫu	10
Mẫu số 1: Đơn chào giá	11
Mẫu số 2: Giấy ủy quyền	12
Mẫu số 3: Biểu giá chào	13
Mẫu số 4: Báo cáo thực hiện hợp đồng tương tự	14
Mẫu số 5: kê khai năng lực tài chính của NCC	15
Mẫu số 6: Cam kết của NCC	16

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

HSYC	Hồ sơ yêu cầu chào giá
HSDX	Hồ sơ đề xuất
VNĐ	Đồng Việt Nam
VNA	Vietnam Airlines hoặc Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP
NCC	Nhà cung cấp tham dự gói chào giá
LC NCC	Lựa chọn nhà cung cấp
QC	Quảng cáo
TT	Truyền thông

I. YÊU CẦU VỀ DỊCH VỤ

1. Yêu cầu về dịch vụ:

1.1 Tên dịch vụ: Dịch vụ sản xuất đồ trang trí phục vụ quảng cáo, truyền thông dịp Noel 2018 & Tết dương lịch 2019.

1.2 Nội dung công việc:

- Sản xuất đồ trang trí cho chương trình QC, TT dịp Noel 2018 và Tết Dương lịch 2019.

1.2.1 Hạng mục dịch vụ và yêu cầu về kỹ thuật:

STT	Hạng mục	Quy cách
1	Váy công chúa tuyết	Màu vàng, gọn gàng đảm bảo công tác chuyên môn
2	Áo khoác công chúa tuyết	Màu trắng, bằng vải lông, áo không tay
3	Bộ trang phục ông già Noel	Màu xanh, gọn gàng đảm bảo công tác chuyên môn, bao gồm phụ kiện như râu, túi đựng quà, mũ ông già Noel
4	Dải băng đeo chéo	Đã bao gồm ghim cài, viền kim tuyến, vải lụa.
5	Mũ Noel	Màu xanh, có thêu logo VNA. Vải có độ co giãn.
6	Thẻ đeo túi quà có logo VNA	Đã gắn dây kim tuyến màu vàng, mỗi dây dài khoảng 30cm
7	Dịch vụ vận chuyển	Vận chuyển đến sân bay Nội Bài

1.2.2 Yêu cầu chất lượng:

- Đẹp, đẳng cấp.
- Hình ảnh, màu sắc đảm bảo hình ảnh VNA.

1.2.3 Số lượng, danh mục dự kiến:

STT	Hạng mục	Quy cách	Đơn vị	Số lượng
1	Váy công chúa tuyết	Màu vàng, gọn gàng đảm bảo công tác chuyên môn	cái	29
2	Áo khoác công chúa tuyết	Màu trắng, bằng vải lông, áo không tay	cái	29
3	Bộ trang phục ông già Noel	Màu xanh, gọn gàng đảm bảo công tác chuyên môn, bao gồm phụ kiện như râu, túi đựng quà, mũ ông già Noel	bộ	12
4	Dải băng đeo chéo	đã bao gồm ghim cài, viền kim tuyến, vải silk	cái	500
5	Mũ Noel	Màu xanh, Có thêu logo VNA. Vải có độ co giãn.	cái	550
6	Thẻ đeo túi quà có logo VNA	Đã gắn dây kim tuyến màu vàng, mỗi dây dài khoảng 30cm	cái	3.200

STT	Hạng mục	Quy cách	Đơn vị	Số lượng
7	Dịch vụ vận chuyển	Vận chuyển đến sân bay Nội Bài	gói	1

1.2.4 Sản phẩm bàn giao: Thành phẩm đúng yêu cầu kỹ thuật, chất lượng và số lượng yêu cầu.

1.2.5 Thời gian, địa điểm giao sản phẩm:

- Thời gian giao toàn bộ sản phẩm: trong ngày 20/12/2018.
- Địa điểm giao: Sân bay Nội Bài – Sóc Sơn – Hà Nội.

II. YÊU CẦU VỀ TƯ CÁCH NCC

2.1 Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy đăng ký hoạt động phù hợp với nội dung dịch vụ yêu cầu, và được cấp theo qui định của pháp luật (bản sao công chứng);

2.2 Có bản cam kết không có tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi hoặc đang có vi phạm hợp đồng với VNA.

2.3 Có bản cam kết không bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu theo Luật đấu thầu.

2.4 Hồ sơ nêu rõ năng lực, kinh nghiệm về ngành nghề kinh doanh của công ty.

III. YÊU CẦU CHÀO GIÁ

3.1 Giá chào là giá do NCC nêu trong Bảng chào giá (theo mẫu tại phần 5.9).

3.2 Giá chào phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện gói dịch vụ trên cơ sở yêu cầu của HSYC.

3.3 Trường hợp NCC có Thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSDX hoặc nộp riêng song phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSDX. Trường hợp Thư giảm giá nộp cùng với HSDX thì NCC phải thông báo cho Bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSDX hoặc phải có bảng kê thành phần HSDX trong đó có Thư giảm giá.

3.4 Biểu giá chào phải được ghi đầy đủ theo Mẫu số 3 Mục 5.9, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của NCC.

3.5 Biểu giá chào phải bao gồm: giá dịch vụ chưa có thuế, các loại thuế và tổng giá đã bao gồm các loại thuế/phí.

3.6 Đồng tiền chào giá: VNĐ.

3.7 Phương thức thanh toán: thanh toán bằng chuyển khoản 100% giá trị hợp đồng trong vòng 15 ngày sau khi nhận được đầy đủ các chứng từ sau:

- Đề nghị thanh toán;
- Biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng;
- Biên bản bàn giao sản phẩm;
- Hóa đơn theo quy định của Bộ Tài chính.

IV. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

4.1 Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Báo cáo thực hiện các hợp đồng tương tự có giá trị từ 50.000.000 VNĐ về	≥ 01 Hợp đồng	< 01 Hợp đồng

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	cung cấp dịch vụ sản xuất/trang trí trong giai đoạn từ năm 2016 đến 2018 của NCC theo Mẫu số 4 Mục 5.9		
2	Kê khai năng lực tài chính theo Mẫu số 5 Mục 5.9	Có	Không
	KẾT LUẬN	Đạt tất cả nội dung trên	Không đạt bất kỳ nội dung nào nêu trên

NCC đáp ứng mức độ đánh giá “Đạt” của tất cả các nội dung tại Mục 4.1 sẽ tiếp tục đánh giá về kỹ thuật tại Mục 4.2.

4.2. Tiêu chuẩn đánh giá chi tiết

Việc xem xét, đánh giá được thực hiện theo phương pháp chấm điểm các *sản phẩm mẫu* dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá dưới đây:

Stt	Tiêu chí	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết
I.	Kỹ thuật:	60	
1	Thiết kế đẹp, đảm bảo yêu cầu quy cách sản phẩm nêu tại phần I.1.2.1 HSYC	15	
	Tốt		15
	Khá		10
	Trung bình		0
2	Sản phẩm hoàn chỉnh đảm bảo yêu cầu quy cách sản phẩm nêu tại phần I.1.2.1 HSYC	20	
	Tốt		20
	Khá		10
	Trung bình		0
3	Kỹ thuật gia công: sản phẩm hoàn chỉnh sắc nét, cắt xén gọn gàng, nếp gấp mượt mà, không nhăn nhúm (đối với vải và giấy)	15	
	Tốt		15
	Khá		10
	Trung bình		0
4	Vệ sinh: Sản phẩm sạch sẽ, không ảnh hưởng đến thẩm mỹ của sản phẩm	5	
	Tốt		5
	Khá		3
	Trung bình		0
5	Đóng gói: Sản phẩm được đóng gói sạch sẽ, chắc chắn, bao bì không rách vỡ, không ảnh hưởng đến thẩm mỹ và chất lượng của sản phẩm.	5	

Stt	Tiêu chí	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết
	Tốt		5
	Khá		3
	Trung bình		0
II.	Tài chính	40	
	Điểm tài chính đối với từng HSDX được xác định như sau: $\text{Điểm tài chính (của HSDX đang xét)} = \frac{P_{\text{thấp nhất}}}{P_{\text{đang xét}}} \times 40$ <i>Trong đó:</i> <i>P thấp nhất:</i> giá chào thấp nhất sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) theo quy định. <i>P đang xét:</i> giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của HSDX đang xét.		Điểm cụ thể của từng HSDX
III.	Tổng điểm (I + II):	100	
IV.	Tổng điểm tối thiểu đạt yêu cầu:		70

***Lưu ý: Điểm tài chính được làm tròn đến chữ số hàng đơn vị.

V. CÁC YÊU CẦU KHÁC

5.1 Các quy định về chuẩn bị HSDX và nộp HSDX

5.1.1 Nội dung của HSDX

a) HSDX cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa Bên mời chào giá và NCC liên quan đến việc Chào giá phải được viết bằng tiếng Việt (đối với các CQĐV trong nước).

b) HSDX do NCC chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:

- Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của NCC (Giấy đăng ký kinh doanh bản công chứng hoặc chứng thực);
- Đơn chào giá theo Mẫu số 1 tại Mục 5.9 HSYC, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của NCC (người đại diện theo pháp luật của NCC hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 2 Mục 5.9 HSYC);
- Giấy ủy quyền (nếu có) theo Mẫu số 2 Mục 5.9 HSYC;
- Biểu giá chào theo Mẫu số 3 Mục 5.9 HSYC;
- Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của NCC: Giới thiệu về NCC; Báo cáo thực hiện hợp đồng tương tự trong 02 năm gần đây về cung cấp dịch vụ sản xuất đồ trang trí theo Mẫu số 4 Mục 5.9; Khai năng lực tài chính theo Mẫu số 5 Mục 5.9; Các tài liệu khác chứng minh năng lực, kinh nghiệm của NCC theo nội dung Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm quy định tại mục 4.1 HSYC;

- Sản phẩm mẫu.

5.1.2 Thời gian có hiệu lực của HSDX

Thời gian có hiệu lực của HSDX là **60 ngày** kể từ thời điểm hết hạn nộp HSDX quy định tại mục 5.1.3 Điểm b.

5.1.3 Chuẩn bị và nộp HSDX

a) HSDX do NCC chuẩn bị phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Đơn chào giá, biểu giá chào, thư giảm giá (nếu có) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSDX (nếu có) phải được đại diện hợp pháp của NCC ký và đóng dấu (nếu có). Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn chào giá) ở bên cạnh và được đóng dấu (nếu có).

b) NCC nộp HSDX đến Bên mời chào giá bằng cách gửi trực tiếp, gửi qua đường bưu điện hoặc bằng fax nhưng phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSDX là **10 giờ, ngày 10 tháng 12 năm 2018**. HSDX của NCC gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSDX là không hợp lệ và bị loại.

Địa điểm nộp HSDX:

Phòng Thương hiệu

Ban Truyền thông – Thương hiệu

Tổng Công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Địa chỉ: 200 Nguyễn Sơn, Quận Long Biên, TP. Hà Nội - Việt Nam

5.2 Làm rõ HSDX

5.2.1. Trong quá trình đánh giá HSDX, Bên mời chào giá có thể yêu cầu NCC làm rõ nội dung của HSDX (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSDX thiếu tài liệu (Giấy đăng ký kinh doanh, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và các tài liệu khác) theo yêu cầu của HSYC với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSDX đã nộp, không thay đổi giá chào.

5.2.2. Việc làm rõ HSDX được thực hiện giữa Bên mời chào giá và NCC có HSDX cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (Bên mời chào giá mời NCC đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (Bên mời chào giá gửi văn bản yêu cầu làm rõ và NCC phải trả lời bằng văn bản). Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của NCC. Nội dung làm rõ HSDX thể hiện bằng văn bản được Bên mời chào giá bảo quản như một phần của HSDX. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà Bên mời chào giá không nhận được văn bản làm rõ hoặc NCC có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của Bên mời chào giá thì Bên mời chào giá xem xét, xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

5.3. Quy trình đánh giá các HSDX

Việc đánh giá HSDX được thực hiện theo trình tự như sau:

5.3.1 Kiểm tra tính hợp lệ của HSDX, bao gồm:

- a) Thời gian nộp HSDX;
- b) Tư cách hợp lệ của NCC theo quy định tại Mục 2 (sau khi đã làm rõ hoặc bổ sung tài liệu theo yêu cầu của Bên mời chào giá);

- c) Tính hợp lệ (chữ ký, thời gian) trong các tài liệu như Đơn chào giá, Giấy ủy quyền (nếu có), Biểu giá chào;
- d) Hiệu lực của HSDX theo quy định tại Mục 5.1.2;
- e) Tính hợp lệ, sự phù hợp (đáp ứng) của dịch vụ theo yêu cầu tại Mục 1;

HSDX của NCC sẽ bị loại và không được xem xét tiếp nếu NCC không đáp ứng một trong các nội dung nói trên.

5.3.2 Đánh giá năng lực, kinh nghiệm của NCC

Bên mời chào giá đánh giá năng lực, kinh nghiệm các NCC theo Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm quy định tại Mục 4.1 và sử dụng phương pháp đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt”. HSDX được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm khi tất cả các nội dung chi tiết về năng lực, kinh nghiệm được đánh giá là “Đạt” thì mới tiếp tục được đánh giá về kỹ thuật. Nếu HSDX được đánh giá là không đáp ứng một trong các yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm thì sẽ không được tiếp tục đánh giá về kỹ thuật.

5.3.3 Đánh giá chi tiết

Bên mời chào giá đánh giá từng nội dung yêu cầu về kỹ thuật trên thang điểm tối đa tương ứng quy định tại Mục 4.2 HSYC.

Bên mời chào giá xác định giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch (nếu có) theo quy định tại Luật Đấu thầu và trừ giá trị giảm giá trong Thư giảm giá (nếu có) để tiến hành chấm điểm tài chính quy định tại Mục 4.2 HSYC.

NCC được đánh giá đạt yêu cầu đánh giá chi tiết khi có tổng điểm đánh giá chi tiết **từ 70 điểm trở lên**, trong đó tổng điểm kỹ thuật (tổng điểm phần I, mục 4.2) **phải đạt từ 30 điểm** trở lên.

5.3.4 Thương thảo với các NCC

Trong trường hợp cần thiết, để lựa chọn được NCC phù hợp nhất, bên mời chào giá có quyền mời các NCC có giá chào và điều kiện tốt nhất vào đàm phán chi tiết. Kết quả đàm phán sẽ được lập thành văn bản.

5.4. Điều kiện NCC được lựa chọn

NCC được đề nghị chọn khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSDX hợp lệ và đáp ứng các yêu cầu về năng lực kinh nghiệm và kỹ thuật như trong HSYC;
- Có điều kiện thanh toán và giao hàng như trong HSYC;
- Không có tên trong hai hoặc nhiều HSDX với tư cách là NCC chính và không vi phạm các hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
- NCC nào có tổng số điểm đánh giá chi tiết (tổng điểm phần I và phần II tại mục 4.2 HSYC) cao nhất, từ **70 điểm** trở lên, đồng thời có giá chào thấp hơn giá kế hoạch mua sắm được phê duyệt sẽ là NCC được kiến nghị lựa chọn. Trong trường hợp có từ 2 NCC có tổng số điểm đánh giá chi tiết bằng nhau thì sẽ lựa chọn NCC có điểm đánh giá kỹ thuật (tổng điểm phần I) cao hơn. Nếu điểm đánh giá kỹ thuật (tổng điểm phần I) vẫn bằng nhau, sẽ xem xét tiếp tổng điểm đánh giá của dịch vụ hỗ trợ khác (Tặng thêm sản phẩm hoàn chỉnh miễn phí, chụp ảnh, quay phim làm tư liệu truyền thông,...), cụ thể: Tặng thêm sản phẩm hoàn chỉnh miễn phí (5 điểm), miễn phí chụp

ảnh/quay phim sự kiện tặng quà dịp Noel 2018 và Tết dương lịch 2019 (5 điểm), miễn phí vận chuyển đến trụ sở bên chào giá tại số 200, phố Nguyễn Sơn, quận Long Biên, Hà Nội nếu bên mời chào giá có yêu cầu (5 điểm), các hỗ trợ khác (tối đa 5 điểm/1 hỗ trợ). Nếu tiếp tục bằng nhau, sẽ xem xét lựa chọn NCC có lịch sử hợp tác tốt với bên mời chào giá.

5.5. Thông báo kết quả chào giá

Sau khi có quyết định phê duyệt kết quả LC NCC, Bên mời chào giá gửi văn bản thông báo kết quả LC NCC đến tất cả các NCC tham gia nộp HSĐX, không giải thích lý do đối với NCC không được lựa chọn.

Đối với NCC được kiến nghị lựa chọn, thông báo sẽ ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng kèm theo dự thảo hợp đồng (nếu có).

5.6. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Việc thương thảo, hoàn thiện hợp đồng để ký kết hợp đồng trên cơ sở kết quả LC NCC được duyệt, HSYC, HSĐX của NCC được lựa chọn và dự thảo hợp đồng (nếu có).

5.7. Xử lý vi phạm

Trường hợp NCC có các hành vi vi phạm pháp luật về đấu thầu thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý căn cứ theo quy định của Luật Đấu thầu và các quy định pháp luật khác liên quan.

5.8. Bảo mật thông tin

NCC phải cam kết, nếu trúng chào giá và thực hiện hợp đồng, sẽ không tiết lộ thông tin về dự án và kết quả liên quan cho bất cứ một bên thứ 3 nào khác nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của VNA.

5.9. Các biểu mẫu

- Mẫu số 1: Đơn chào giá
- Mẫu số 2: Giấy ủy quyền
- Mẫu số 3: Biểu giá chào
- Mẫu số 4: Báo cáo thực hiện hợp đồng tương tự
- Mẫu số 5: kê khai năng lực tài chính của NCC
- Mẫu số 6: Cam kết của NCC

Mẫu số 1

ĐƠN CHÀO GIÁ

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ [*Ghi tên Bên mời chào giá*]

(sau đây gọi là *Bên mời chào giá*)

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu và văn bản sửa đổi Hồ sơ yêu cầu số ____ [*Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có*] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ [*Ghi tên NCC*], cam kết thực hiện gói dịch vụ ____ [*Ghi tên gói hàng hóa, dịch vụ*] theo đúng yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là ____ VNĐ [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ*] cùng với biểu giá kèm theo.

Nếu Hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp dịch vụ theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày [*Ghi số ngày*], kể từ ____ giờ, ngày ____ tháng ____ năm ____ [*Ghi thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất*].

Đại diện hợp pháp của NCC⁽¹⁾

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của NCC ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký Đơn chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, NCC trúng chào giá phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này.

Mẫu số 2

GIẤY ỦY QUYỀN⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của NCC*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*Ghi tên NCC*] có địa chỉ tại ____ [*Ghi địa chỉ của NCC*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá gói dịch vụ ____ [*Ghi tên gói hàng hóa/dịch vụ*] do ____ [*Ghi tên Bên mời chào giá*] tổ chức:

[- Ký đơn Chào giá;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Bên mời chào giá trong quá trình tham gia chào giá, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSDX;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với Bên mời chào giá/Chủ đầu tư nếu được lựa chọn.] ⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*Ghi tên NCC*]. ____ [*Ghi tên NCC*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____ ⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)*]

Người ủy quyền

[*Ghi tên người đại diện theo pháp luật của NCC, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho Bên mời chào giá cùng với đơn chào giá theo quy định tại điểm b Mục 5.1.1. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của NCC cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của NCC để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của NCC dịch thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của NCC hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia Chào giá.

Mẫu số 3**BIỂU GIÁ CHÀO**

ĐVT: VNĐ

STT	Hạng mục	Quy cách	Đơn vị SL	Số lượng	Đơn giá (chưa VAT)	Thành tiền (chưa VAT)
1	Váy công chúa tuyết	Màu vàng, gọn gàng đảm bảo công tác chuyên môn	cái	29		
2	Áo khoác công chúa tuyết	Màu trắng, bằng vải lông, áo không tay	cái	29		
3	Bộ trang phục ông già Noel	Màu xanh, gọn gàng đảm bảo công tác chuyên môn, bao gồm phụ kiện như râu, túi đựng quà, mũ ông già Noel	bộ	12		
4	Dải băng đeo chéo	đã bao gồm ghim cài, viền kim tuyến, vải silk	cái	500		
5	Mũ noel	Màu xanh, Có thêu logo VNA. Vải có độ co giãn.	cái	550		
6	Thẻ đeo túi quà có logo VNA	Đã gắn dây kim tuyến màu vàng, mỗi dây dài khoảng 30cm	cái	3.200		
7	Dịch vụ vận chuyển	Vận chuyển đến sân bay Nội Bài	gói	1		
Tổng chi phí (chưa VAT):						
Thuế giá trị gia tăng (VAT):						
TỔNG GIÁ TRỊ (BAO GỒM VAT):						

1. Phương thức thanh toán.
2. Giá trị giảm giá (nếu có).
3. Cam kết của NCC về đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cung cấp hàng hóa/dịch vụ theo đúng Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật quy định tại Mục 4.2 HSYC hoặc NCC chào cụ thể các tiêu chí yêu cầu theo quy định tại Mục 4.2.
4. NCC được khuyến khích đưa ra các điều kiện khác có lợi cho bên thứ ba thụ hưởng dịch vụ (nếu có). Bên mời chào giá sẽ xem xét các nội dung này khi đánh giá HSDX của NCC theo quy định tại Mục 5.4.

Đại diện hợp pháp của NCC*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

Mẫu số 4

BÁO CÁO HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ DO NCC THỰC HIỆN

Về cung cấp dịch vụ trong các năm gần đây (2016-2018)

Tên NCC: _____

STT	Tên và số hợp đồng	Ngày ký hợp đồng	Tên đối tác ký hợp đồng	Địa chỉ đối tác	Điện thoại /fax/email của đối tác	Giá trị hợp đồng (VND)
1						
2						
3						

Mẫu số 5

KÊ KHAI NĂNG LỰC TÀI CHÍNH CỦA NCC

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

1. Tên NCC: _____ [*Ghi tên đầy đủ của NCC*]

Địa chỉ :

2. Tóm tắt các số liệu về tài chính trong 02 năm tài chính gần đây

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017
1	<i>Tổng doanh thu sản xuất, kinh doanh</i>		
2	<i>Doanh thu về sản xuất, kinh doanh sản phẩm</i>		
3	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>		

3. Tài liệu gửi đính kèm nhằm đối chứng với các số liệu mà NCC kê:

NCC nộp Báo cáo tài chính 02 năm gần đây và bản chụp của một trong các tài liệu sau:

- Biên bản kiểm tra quyết toán thuế trong 02 năm tài chính gần đây;
- Tờ khai tự quyết toán thuế (thuế GTGT và thuế thu nhập doanh nghiệp) có xác nhận của cơ quan thuế về thời điểm đã nộp tờ khai trong 02 năm tài chính gần đây;
- Văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế (xác nhận số nộp cả năm) về việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế trong 02 năm tài chính gần đây.

Đại diện hợp pháp của NCC

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú: Trong trường hợp liên danh, yêu cầu từng thành viên trong liên danh kê khai theo Mẫu này.

Mẫu số 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CAM KẾT CỦA NHÀ CUNG CẤP

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Sau khi nghiên cứu thư mời chào giá của Quý công ty, chúng tôi, *[Ghi tên đầy đủ của NCC]*, tại địa chỉ *[Ghi địa chỉ đăng kí kinh doanh của NCC]* cam kết thực hiện gói dịch vụ *[Ghi tên gói DV]* như sau:

1. Thực hiện đầy đủ và chính xác các yêu cầu của *[Ghi tên của Bên mời chào giá]* quy định tại HSYC.
2. Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cung cấp hàng hóa/dịch vụ theo đúng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật quy định tại HSYC.
3. Cam kết không có tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi hoặc đang có vi phạm hợp đồng với *[Ghi tên đầy đủ của Bên mời chào giá]*.
4. Cam kết không bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu theo Luật đấu thầu.
5. Cam kết, nếu trúng chào giá và thực hiện hợp đồng, sẽ không tiết lộ thông tin về dự án và kết quả liên quan cho bất cứ một bên thứ 3 nào khác nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của bên mời chào giá.

Chúng tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn về toàn bộ các nội dung cam kết nêu trên.

Đại diện hợp pháp của NCC

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]